

Bài 4. LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM. CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

Câu 1.

- a) Vẽ biểu đồ tròn, lưu ý chia đơn vị % cho chính xác.
- b) - Lao động nước ta phần lớn vẫn hoạt động trong nông nghiệp, lao động công nghiệp và dịch vụ còn ít.

105

- Cơ cấu lao động nước ta chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa (dẫn chứng).

Câu 2. Khu vực kinh tế Nhà nước tỉ trọng lao động giảm. Khu vực kinh tế ngoài Nhà nước tỉ trọng lao động tăng.

Ý nghĩa: phát huy được các thành phần kinh tế nước ta.

Câu 3. Tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị thường cao hơn nông thôn kể cả trên phạm vi toàn quốc cũng như ở Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long. Tỉ lệ thiếu việc làm thì ngược lại cao hơn thành thị; tỉ lệ thất nghiệp cũng như thiếu việc làm ở Đồng bằng sông Hồng cao hơn so với Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 4. So với trung bình cả nước, thu nhập ở thành thị cao hơn, ở nông thôn lại thấp hơn.

Câu 5.

- a) Vẽ biểu đồ cột. Yêu cầu chính xác, có ghi tỉ lệ % ở mỗi cột.
- b) Nhận xét: Khu vực thành thị có tỉ lệ hộ nghèo thấp hơn là do sự phát triển công nghiệp và dịch vụ đem lại nhiều việc làm với mức thu nhập khá. Tỉ lệ hộ nghèo ở Đồng bằng sông Cửu Long cao hơn Đồng Nam Bộ nhưng thấp hơn mức chung cả nước. Điều này một phần là do nền nông nghiệp hàng hoá nơi đây đã khá phát triển so với mức chung cả nước.